TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 128/2024/HS-ST
Ngày 26-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Tư và bà Lã Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 127/2024/TLST-HS ngày 28/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nông Ích B, tên gọi khác: không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1979 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm B - Khu Ổ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nông Ích C, đã chết và bà Nông Thị N, đã chết; Vợ: Nông Thị R, sinh năm 1982; Con: Có 01 con sinh năm 2006;

Tiền án: 01 tiền án, bản án số 46/HSST ngày 24/10/2017, Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt Nông Ích B 09 năm tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999. Ngày 12/10/2023, B chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 91/HSST ngày 22/9/2006, Nông Ích B bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 23/7/2024 đến nay. Có mặt.

2. Mạc Văn M, tên gọi khác: không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 6 năm 1984 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Mạc Văn A, đã chết và bà Nông Thị D, đã chết; Vợ: Mạc Thị T, sinh năm 1985; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 23/7/2024 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Mạc Văn M: Bà Đoàn Thị T1 – Trợ giúp viên pháp lý. Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Nông Ích B1, sinh năm 1967; Địa chỉ: xóm B - Khu Ổ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ Nông Văn V, sinh năm 1982; Địa chỉ: xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ Hoàng Ích Đ, sinh năm 1984; Địa chỉ: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 23/7/2024, tổ công tác Công an xã Đ chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội Điều tra Công an huyện T và tổ công tác Đồn biên phòng Đ1 làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm B - Khu Ổ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra. Kết quả kiểm tra xác định đối tượng tên Nông Ích B, sinh năm 1979, trú tại xóm B - Khu Ổ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kiểm tra trên người B, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải B đang mặc có 01 túi nilong trong suốt bên trong có 21 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 túi nilong loại túi đựng bơm kim tiêm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. B khai nhận các gói nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy (heroine) của B nhờ Mạc Văn M, sinh năm 1984, trú tại xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua giúp nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Ích B để làm căn cứ giải quyết tiếp. Ngoài ra, tạm giữ của Nông Ích B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng và số tiền 1.590.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Nông Ích B, cùng ngày 23/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mạc Văn M. Kết quả, qua khám xét phát hiện, thu giữ 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, 02 mảnh túi nilong màu đen và 01 túi nilong loại túi zip.

Ngày 24/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và trích mẫu gửi giám định số chất bột màu trắng thu giữ. Kết quả: số chất bột màu trắng bắt quả tang đối với Nông Ích B có khối lượng 0,92 gam; Số chất bột màu trắng thu giữ đối với Mạc Văn M có khối lượng 0,12 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ trên. Tại Kết luận giám định số 453/KL-KTHS ngày 01/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: "*02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine*".

Tại Cơ quan điều tra, Nông Ích B khai, khoảng 14 giờ ngày 22/7/2024, bị cáo đến nhà Mạc Văn M để nhờ M mua ma túy giúp với số tiền 2.600.000 đồng. B nói với M mua ma túy về để bản thân sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Mòn đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, M đưa ma túy cho B. Nhận được ma túy, B chia ra thành các gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng. Trước đó, B đã được nhờ M đi mua ma túy giúp 02 lần vào các ngày 18 và 20/7/2024. Mỗi lần đều nhờ mua với số tiền 2.600.000 đồng. Cả ba lần B nhờ M đi mua ma túy giúp, qua trao đổi M đều biết B mua ma túy về để sử dụng và bán cho người khác, nhưng M vẫn đồng ý. Mục đích của M là được B chia ma túy để sử dụng mà không mất tiền.

Bị cáo Nông Ích B thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ giữa tháng 7/2024 đến thời điểm bị bắt quả tang, loại ma túy bán là heroine, ma tuý bị cáo chia sẵn thành các gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, mỗi gói ma tuý bán với giá tiền 100.000 đồng. Bị cáo không sử dụng cân để chia ma túy mà ước lượng bằng mắt, địa điểm bán ma túy tại lán cạnh nhà bị cáo, thời gian bán ma túy không cố định trong ngày. Người mua ma túy đến nhà gặp trực tiếp bị cáo để hỏi mua ma túy. Bị cáo nhận tiền trước rồi mới đưa ma túy cho những người mua. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

Bán ma tuý cho Nông Ích B1,sinh năm 1967, trú tại xóm B – Khuổi Ky, xã Đ 01 lần 03 gói được 300.000 đồng vào khoảng 13 giờ ngày 23/7/2024.

Bán ma túy cho Nông Văn V, sinh năm 1982, trú tại xóm Đ – Bản Rạ, xã Đ 01 lần được số tiền 100.000 đồng vào tháng 7/2024;

Bán ma tuý cho Hoàng Ích Đ, sinh năm 1984, trú tại xóm B, xã Đ 01 lần được số tiền 100.000 đồng vào tháng 7/2024.

Bán ma tuý cho Mạc Văn M, sinh năm 1984, trú tại xóm K, xã Đ 02 lần, mỗi lần 1 gói, mỗi gói 100.000 đồng vào tháng 7 năm 2024.

Quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người làm chứng về số lần, số lượng, số tiền, thời gian, đia điểm và hình thức mua bán ma túy.

Mạc Văn M khai nhận 0,12 gam ma túy bị thu giữ khi khám xét Mòn mua về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời, nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị bắt.

Vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 127/CT-VKSTK ngày 27/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Ích B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 và truy tố Mạc Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Ích B nhất trí với nội dung bản cáo trạng và khai: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2006 nên đã mua về để sử dụng và bắt đầu bán kiếm lời từ tháng 7 năm 2024, loại ma tuý bị cáo bán là heroine, bị cáo chia thành các gói nhỏ trước với giá tiền mỗi gói là 100.000đ. Hình thức giao dịch, địa điểm giao dịch, số người, số lần, số tiền bị cáo đã bán ma tuý đều đúng theo nội dung cáo trạng truy tố. Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart là của bị cáo sử dụng để liên lạc với vợ con, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo. Với số tiền 1.590.000 đồng bị tạm giữ là tiền bị cáo, trong đó có 700.000đ do bán ma tuý có được, còn lại là tiền bị cáo bốc vác hàng hoá.

Bị cáo Mạc Văn M nhất trí với nội dung bản cáo trạng và khai: Bị cáo sử dụng ma tuý từ năm 2011. Bị cáo đã được đi mua ma tuý giúp Nông Ích B 03 lần, mỗi lần đều mua với số tiền 2.600.000 đồng. Khi mua, bị cáo biết rõ Nông Ích B mua ma tuý với mục đích để sử dụng và bán cho người khác nhưng vẫn đồng ý vì mục đích được B chia ma tuý sử dụng mà không mất tiền. Đối với 02 mảnh túi nilong màu đen và 01 túi zip bị tạm giữ là đồ vật bị cáo dùng để gói ma tuý.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Ích B, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mạc Văn M. Xử phạt bị cáo Nông Ích B từ 07 năm 03 tháng tù đến 08 năm 03 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mạc Văn M từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ, mẫu vật hoàn lại thu giữ với hai bị cáo và 02 mảnh túi nilong màu đen, 01 túi zip thu giữ của bị cáo M; Trả cho bị cáo Nông Ích B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đen tạm giữ của bị cáo B; Tịch thu vào ngân sách nhà nước 700.000đ tạm giữ của bị cáo B. Trả lại cho bị cáo 890.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai

bị cáo. Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Mạc Văn M *trình bày lời bào chữa:* Về tội danh và Điều luật áp dụng nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với bị cáo M. Tuy nhiên khi lượng hình xin Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo một số tình tiết bị cáo M là đồng phạm giữ vai trò giúp sức biết bị cáo B bán lẻ ma túy để kiếm lời nên bị cáo đã nhận lời đi mua ma túy giúp cho bị cáo B và sẽ được cho ma túy để sử dụng, bị cáo không được trực tiếp bán ma túy cho người nào, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt. Ngoài ra, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn đối với bị cáo khi lượng hình và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Kiểm sát viên tranh luận đối với quan điểm của người bào chữa: Những phần trình bày của người bào chữa Viện kiểm sát đã xem xét và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên vẫn giữ nguyên quan điểm không tranh luận. Nhất trí miễn án phí hình sự đối với bị cáo Mạc Văn M.

Các bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và luận cứ bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 23/7/2024, tổ công tác Công an xã Đ chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện T và tổ công tác Đồn Biên phòng Đ1 làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm B - Khu Ổ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang

Nông Ích B đang tàng trữ trái phép 0,92 gam ma túy. Số ma túy trên, B nhờ Mạc Văn M mua giúp với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời. Từ tháng 7 năm 2024 đến ngày bị bắt, Nông Ích B đã bán ma tuý 05 lần cho 04 người, thu lợi bất chính 700.000 đồng.

Tháng 7 năm 2024, Mạc Văn M đã đi mua ma túy giúp Nông Ích B 03 lần, mỗi lần mua với số tiền 2.600.000 đồng. Mòn biết B mua ma túy về để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời nhưng vẫn đồng ý đi mua giúp nhằm mục đích được B chia ma túy để sử dụng mà không mất tiền. Ngoài ra, số ma túy bị thu giữ khi khám xét, M dùng để sử dụng và bán cho người khác nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị bắt.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cả hai bị cáo đều biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác tại địa phương, nhưng vì bản thân đã phụ thuộc vào ma túy nên đã bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội mỗi bị cáo đã có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Nông Ích B Bị cáo bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, năm 2017, bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2023 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích nên bị áp dụng thêm tình tiết định khung được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Mạc Văn M nhận thức được tác hại của ma túy, biết bị cáo B mua ma túy về để sử dụng và bán nhưng vẫn đồng ý đi mua ma túy giúp cho B 03 lần. Do đó, bị cáo M phạm tội với vai trò đồng phạm với bị cáo B theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của các bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Riêng bị cáo Mạc Văn M là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Các bị cáo biết sử dụng và bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên là người có nhân thân xấu.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, thấy rằng: Bị cáo B là người khởi xướng, trực tiếp bỏ tiền và thực hiện hành vi bán ma túy cho những người nghiện khác, còn bị cáo M là người mua ma túy giúp cho bị cáo B dù biết bị cáo B mua ma túy về để bán nên các bị cáo là đồng phạm của nhau

mang tính chất giản đơn, đều là người thực hành, hành vi của người này tạo điều kiện cho việc thực hiện hành vi của người khác. Bị cáo M thực hiện hành vi mua ma túy giúp cho bị cáo B với mục đích được bị cáo B cho ma túy để sử dụng không phải mất tiền, bị cáo M không trực tiếp bán ma túy cho ai nên xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo M là ít hơn. Bị cáo B là người khởi xướng, trực tiếp bỏ tiền ra để mua ma túy và trực tiếp thực hiện các hành vi bán ma túy cho người nghiện, hơn nữa lại bị áp dụng hai tình tiết định khung là điểm b, q khoản 2 Điều 251 bộ luật hình sự nên sẽ phải chịu mức án cao hơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay. Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mỗi bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Mua bán trái phép chất ma tuý, xảy ra tại xóm B, Khu Ổ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng"; 01 phong bì thư được niêm phong mặt trước ghi "Số 453/KL-KTHS Hoàn mẫu vụ Nông Ích B và Mạc Văn M có hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý" thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "02 mảnh túi nilong màu đen và 01 túi zip tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Mạc Văn M ngày 23/7/2024" là công cụ để gói ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Ích B ngày 23/7/2024, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo B là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000đ tạm giữ của bị cáo B là tiền do mua bán ma túy có được.

- Trả lại cho bị cáo Nông Ích B số tiền 890.000đ do không liên quan tới hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về khoản thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo Nông Ích B đã bán ma túy 05 lần cho 04 người thu về số tiền 700.000. Bị cáo bị tịch thu 700.000đ tiền do bán ma tuý có được. Do đó, không cần thiết phải truy thu thêm số tiền này.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo M khai được mua với Lương Hoàng C1, sinh năm 1985, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Căn cứ vào lời khai của bị cáo M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến

hành khám xét khẩn cấp đối với Lương Hoàng C1 nhưng không thu thập được tài liệu, đồ vật nào liên quan tới vụ án. Ngày 15/11/2024, qua xác minh C1 không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an huyện T tiếp tục điều tra xác minh, nếu hành vi của C1 có dấu hiệu tội phạm sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[8]. Về án phí: Cả hai bị cáo là người bị kết án nên mỗi người phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Mạc Văn M là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí, do đó theo quy định của pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Ích B.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mạc Văn M.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Ích B và bị cáo Mạc Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Ích B 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 23/7/2024.

Xử phạt bị cáo Mạc Văn M 07 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 23/7/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Mua bán trái phép chất ma tuý, xảy ra tại xóm B, Khu Ổ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng"; 01 phong bì thư được niêm phong mặt trước ghi "Số 453/KL-KTHS Hoàn mẫu vụ Nông Ích B và Mạc Văn M có hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý"; 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "02 mảnh túi nilong màu đen và 01 túi zip tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Mạc Văn M ngày 23/7/2024";

- Trả cho bị cáo B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Ích B ngày 23/7/2024

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000đ tạm giữ của bị cáo B.

- Trả lại cho bị cáo Nông Ích B số tiền 890.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Mạc Văn M.

Bị cáo Nông Ích B phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đàm Thuỷ *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Hoài